

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ QUẢNG YÊN
TỈNH QUẢNG NINH

:-

Bản án số: 30/2017/HSST

Ngày: 16/8/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----* * *-----

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị H- ong Giang**

Các Hội thẩm: 1. Ông: **Vũ Mạnh Thông.**

2. Bà: **Nguyễn Thị Tuyết Bắc.**

Th- ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lý.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thế Nghị – Kiểm sát viên.**

Trong ngày 16 tháng 8 năm 2017 tại Hội tr- ờng xử án, Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2017/HSST ngày 18 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Hoàng Giang; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 13/5/1991; ĐKNKTT tại: Khu Thống Nhất 2, phường Tân An, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: Khu 4, phường Yên Giang, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Quang Trường và bà: Hà Thị Thanh Thảo; Vợ, con: Có vợ là Phạm Thị Nhung và 01 con là Lê Phương Thảo, sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Ch- a; Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà **Phạm Thị Thính** (Đã chết), sinh năm 1945.

Trú tại: Khu Động Linh, phường Minh Thành, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Anh **Trịnh Phú Thuận**, sinh năm 1975.

Trú tại: Số nhà 506 đường Yên Hưng, phường Minh Thành, thị xã Quảng Yên, Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Nguyễn Đức Hy**, sinh năm 1976.

Trú tại: Khu Động Linh, phường Minh Thành, thị xã Quảng Yên, Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

- Bị cáo Lê Hoàng Giang bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên truy tố về hành vi phạm tội nh- sau: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 26/01/2017, Lê Hoàng Giang điều khiển xe ô tô, nhãn hiệu FORD, BKS: 14B-018.06 có giấy phép lái xe, đi theo hướng từ phường Minh Thành về phía phường Quảng Yên. Khi đi đến Km 5 + 800, tỉnh lộ 331, thuộc khu Hưng Hòa, phường Cộng Hòa, thị xã Quảng Yên, Giang điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường của mình mà đi sang phần đường ngược chiều, đâm vào phía sau của xe mô tô BKS: 16K4 - 2468 do anh Nguyễn Đức Hy, sinh năm 1976 điều khiển, chở bà Phạm Thị Thính, sinh năm 1945, trú tại khu Động Linh, phường Minh Thành, thị xã Quảng Yên ngồi phía sau, đang đi sang ngang đường, chuẩn bị rẽ vào ngõ đường đi số 384 vào nơi các hộ dân sinh sống, gây tai nạn. Hậu quả: bà Thính bị chết tại chỗ, anh Hy bị thương tích nhẹ; xe ô tô BKS: 14B-018.06 của Giang bị hư hỏng.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 5 + 800, tỉnh lộ 331, thuộc khu Hưng Hòa, phường Cộng Hòa, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh. Tính theo hướng từ Km 11, phường Minh Thành về phường Quảng Yên. Hiện trường tai nạn xảy ra trên đoạn đường hơi cong về phía bên trái, mặt đường phẳng trải bê tông nhựa, lòng đường tại vị trí tai nạn rộng 11,2 m, giữa tâm đường có vạch sơn liền màu trắng phân chia phần đường nhưng có nhiều chỗ đã bị bong tróc sơn, lề đường bên trái rộng 2,5m, lề đường bên phải rộng 2m. Hiện trường không còn nguyên vẹn do có nhiều người, phương tiện qua lại, đoạn đường có hệ thống đèn điện cao áp bên đường chiếu sáng, tầm nhìn quan sát tốt đối với các dấu vết và phương tiện.

Xe ô tô 14B-018.06 dừng đỗ ở bên phần đường ngược chiều (bên trái); đầu xe ô tô hướng về phường Quảng Yên, đuôi xe ô tô hướng về phường Minh Thành; tâm trục bánh xe trước và bánh xe sau của ô tô phía bên phải giáp vạch sơn liền giữa lòng đường, tâm trục bánh xe trước và bánh xe sau của ô tô phía bên trái của xe ô tô cách mép lề đường trái lần lượt là 3,9m và 3,7m.

Phía sau xe ô tô 14B-018.06 có 02 vết tỳ miết cao su màu đen chạy song song với nhau, hướng từ phía phường Minh Thành về phía phường Quảng Yên. Vết tỳ miết (1) dài 41 m, rộng 0,17 m, điểm đầu cách mép lề đường trái là 2,9m, điểm cuối là vị trí lớp trước dưới phần đầu xe bên trái của xe ô tô 14B-018.06. Vết tỳ miết (2) dài 39m, rộng 0,17 m, điểm đầu cách mép lề đường trái là 4,65m, điểm cuối vị trí lớp trước dưới phần đầu xe bên phải của xe ô tô 14B-018.06. Khoảng cách vuông góc giữa tâm của 02 vết tỳ miết cao su là 1,75m, điểm đầu vết tỳ miết cao su (1) đến điểm đầu vết tỳ miết cao su (2) là 2,65m.

Cách điểm đầu của vết tỳ miết cao su(1) về phía bên trái hướng phường Quảng Yên 18,3m là điểm đầu của chùm vết cày sước đứt quãng kéo dài trên mặt đường nhựa ra đến ngoài lề đường, có KT(7,2x0,67) m, điểm đầu chùm vết cày sước cách lề đường

trái là 2,45m; điểm cuối chòm vết cày sước cách mép lề đường bên trái là 0,8m, điểm cuối của vết cày sước là vị trí tay lái bên phải của xe mô tô 16K4-2468.

Xe mô tô 16K4-2468 bị đổ nghiêng về bên phải ở vị trí lề đường trái, đầu xe hướng về phía phường Đông Mai, trực trước và trực sau của xe mô tô cách mép đường trái lần lượt là 0,4m và 0,3m.

Cách điểm đầu của vết tỳ miết cao su (1) 21m về phía phường Quảng Yên là vị trí giữa của phần đường tiếp giáp đi vào ngõ đường số 384 vào nơi các hộ dân sinh sống.

Khoảng cách từ điểm đầu vết tỳ miết cao su (1) đến điểm đầu chòm vết cày sước mặt đường nhựa là 18,3m. Trục bánh sau mô tô 16K4-2468 đến trục bánh sau bên trái của xe ô tô 14B-018.06 là 12m.

Vị trí tử thi bà Phạm Thị Thính nằm úp cạnh mép đường trái, đầu hướng về phía phường Đông Mai, cách mép đường trái là 0,5m, đến trục trước bên trái của xe ô tô 14B-018.06 là 5,5m, hai chân duỗi thẳng quay về phía phường Quảng Yên, gót chân bên phải cách mép đường trái là 0,8m.

Khoảng cách cố định: từ điểm đầu của vết tỳ miết cao su (1) và điểm đầu của vết tỳ miết cao su (2) đến mốc cố định là cột mốc Km5+800 lần lượt là 9,55m và 7,40m.

* Tại biên bản khám xe ô tô, BKS 14B-018.06 đã xác định:

Góc bên trái nắp ca pô bị lõm bẹp, trong diện (25x26) cm, hướng từ trước về sau. Tai xe bên trái cong vênh móp bẹp bị xô lệch hướng từ trước về sau trong diện (77x50)cm. Cụm đèn pha, xi nhan bên trái vỡ nát. Góc bên phải ba đờ sóc trước bên trái có vết cày sước dính sơn màu xanh tím trong diện (15x16)cm có điểm cao nhất cách mặt đất 88cm, điểm thấp nhất cách đất 70cm. Cạnh mép ba đờ sóc bên trái có vết tỳ miết cao su màu đen KT (10x7)cm có điểm cao nhất cách mặt đất 37cm, điểm thấp nhất cách đất 30cm. Góc bên trái ba đờ sóc có vết mài sước bong lớp nhựa phía ngoài KT (20x10)cm có điểm cao nhất cách mặt đất 62cm, điểm thấp nhất cách đất 55cm.

* Tại biên bản khám xe mô tô 16K4-2468 đã xác định:

Cạnh bên phải ốp nhựa đầu xe có vết mài sước nhựa dính bột màu nâu trong diện (6x4)cm, có điểm cao nhất cách mặt đất 102cm, điểm thấp nhất cách đất 98cm. Đầu mép ngoài tay lái bên phải bị mài sước kim loại KT (3x3)cm, tâm cách mặt đất 95cm. Đầu mép ngoài tay phanh bên phải có vết cày sước kim loại KT (2x1)cm; giá đỡ chân trước bên phải bị cong vênh hướng từ dưới lên trên, đầu mép ngoài có vết mài lộ kim loại trong diện (4x3)cm. Cạnh ngoài của chân phanh bên phải bị mài sước kim loại trong diện (1x0,5) cm. Đầu mép ngoài giá đỡ chân sau bên phải bị mài sước kim loại trong diện KT (2x3)cm. Mặt ngoài ốp nhựa sườn xe bên phải phía sau bị mài sước nhựa dính đất màu nâu trong diện (34x3) cm. Cạnh bên phải tay xách đuôi xe bị mài sước kim loại dính đất màu nâu trong diện (5x0,5)cm. Ốp nhựa cụm đèn hãm đuôi xe bị vỡ long bật. Cạnh ngoài ốp nhựa bên trái đuôi xe bị mài sước bong sơn KT(6x3)cm, có điểm cao nhất cách mặt đất 82cm, điểm thấp nhất cách đất 78cm.

Dè chắn bùn đuôi xe bị gãy, rách vỡ, xô lệch từ trước về sau, từ trái sang phải. Lốp xe phía sau bị xô lệch, biến dạng, vành kẹt lốp xe, mặt ngoài có vết tỳ miết mới, có điểm cao nhất cách mặt đất 55cm, điểm thấp nhất cách đất 30cm. Vành xe sau gãy mất 02 đũa. Ốp nhựa phía trên giảm xóc bên trái bị nứt vỡ trong diện KT (12x5)cm.

* Tại bản kết luận giám định pháp y số 18-2017 /TT ngày 10/2/2017 của Trung tâm giám định pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Ninh đã kết luận: Nạn nhân Phạm Thị Thính bị gãy trượt đốt sống cổ C1 – C2, gãy xương hàm dưới, rách môi dưới bên trái, gãy hờ 1/3 trên hai xương cẳng tay trái; do bà Thính bị đa chấn thương dẫn đến tử vong.

* Tại biên bản định giá tài sản số 14, 15 ngày 28/3/2016, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Quảng Yên đã xác định: Thiệt hại tài sản của xe mô tô BKS 16K4 – 2468 là 1.373.000đồng, của xe ô tô BKS 14B – 018.06 là 6.570.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 25/KSĐT- HS ngày 12 tháng 07 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên đã truy tố Lê Hoàng Giang về tội: *"Vi phạm quy định về điều khiển ph-ong tiện giao thông đ-ờng bộ"* theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 ; khoản 1,2 Điều 60 BLHS xử phạt bị cáo mức án tù 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ-ợc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

XÉT THẤY

Trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lê Hoàng Giang đều khai nhận hành vi phạm tội nh- cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường qui định, đi sang phần đường xe ngược chiều dẫn đến đâm vào xe mô tô do anh Nguyễn Đức Hy điều khiển phía sau chở bà Phạm Thị Thính đang đi rẽ sang ngang đường gây tai nạn làm bà Thính bị chết, anh Hy bị thương tích nhẹ, xe mô tô 16K4 -2468 bị hư hỏng giá trị thiệt hại là 1.373.000 đồng. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng ng-ời, đúng tội, không oan.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện tr-ờng vụ tai nạn giao thông, Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, Sơ

đồ hiện tr- ởng, Bản giám định pháp y về tử thi, về thương tích. Nh- vậy cùng với các tài liệu cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lê Hoàng Giang điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; Điểm a khoản 1 Điều 2 Thông tư liên tịch số 09 ngày 28/8/2013 của Bộ công an – Bộ quốc phòng – Bộ tư pháp – Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Tòa án nhân dân tối cao gây hậu quả làm bà Phạm Thị Thính tử vong và gây thiệt hại về tài sản có giá trị 1.373.000đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Vi phạm quy định về điều khiển ph- ơng tiện giao thông đ- ờng bộ" đ- ọc quy định tại khoản 1 Điều 202 BLHS.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự, an toàn công cộng, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của ng- ời khác. Bị cáo là ng- ời tr- ởng thành, đã đ- ọc học và hiểu biết về luật lệ giao thông, đã được cấp giấy phép lái xe theo quy định song do ý thức chấp hành pháp luật kém, bị cáo đã điều khiển xe tham gia giao thông không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng xem xét cho bị cáo nhân thân ch- a tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả, đại diện của người bị hại có đơn xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự. Xét tính chất, mức độ phạm tội cũng nh- các điều kiện theo quy định pháp luật, thấy không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng mà cho bị cáo cải tạo tại cộng đồng d- ời sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa ph- ơng nơi bị cáo c- trú cũng đủ răn đe và giáo dục.

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Gia đình bị cáo và gia đình ng- ời bị hại đã tự nguyện giải quyết xong phần dân sự, đại diện của người bị hại không có yêu cầu nào khác nên không đề cập giải quyết. Về thiệt hại tài sản, giữa anh Hy và bị cáo đã thỏa thuận xe của ai người đó tự sửa chữa nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Đối với xe ô tô nhãn hiệu Ford biển kiểm soát 14B-018.06 kèm theo 01 Giấy chứng nhận đăng kí xe và 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn đã đ- ọc Cơ quan điều tra trả cho chủ sở hữu nên không đề cập giải quyết. Đối với xe mô tô 16K4 – 2468 do anh Nguyễn Đức Hy mua lại, hiện chưa được xác minh rõ, cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau. Ngoài ra còn thu giữ 01 Giấy chứng

minh nhân dân, 01 Giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Đức Hy, 01 Giấy phép lái xe mang tên Lê Hoàng Giang nay kết thúc vụ án cần trả lại cho chủ sở hữu.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Đức Hy có hành vi điều khiển xe mô tô 16K4-2468 chuyển làn đường trái qui định pháp luật, tuy nhiên anh Hy điều khiển xe mô tô đã đi sang hết phần đường theo chiều xe đi của mình, sang đến phần đường dành cho người đi bộ và xe thô sơ bên phần đường ngược chiều. Hành vi của anh Hy chưa đến mức xử lý về hình sự nên cơ quan công an thị xã Quảng Yên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Hoàng Giang** phạm tội: "Vi phạm qui định về điều khiển ph-ong tiện giao thông đ-òng bộ".

□p dụng: Khoản 1 Điều 202; điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1,2 Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Hoàng Giang 15 (Mười lăm) tháng tù nh-ng cho h-ởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Yên Giang, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa ph-ong trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. (Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự).

Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số 220160282638 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 16/11/2016 mang tên Lê Hoàng Giang. Trả lại cho anh Nguyễn Đức Hy 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đức Hy do giám đốc Công an tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 04/4/2002 và 01 Giấy phép lái xe số K837198 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 10/4/2003.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ng-ời đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhân:

- VKSND tx Quảng Yên;
- TAND tỉnh Q/N ;
- THADS tx Quảng Yên ;
- Công an tx Quảng Yên ;
- Ng-ời tham gia tố tụng ;
- L- u HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hồng Giang